

QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 1991

LUẬT

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ

*Căn cứ vào Điều 83 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27 tháng 6 năm 1985 và sửa đổi, bổ sung ngày 28 tháng 12 năm 1989.*

Điều 1

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Phần chung Bộ luật hình sự như sau:

1) Đoạn 2 Điều 28 về hình phạt cấm đảm nhiệm những chức vụ, làm những nghề hoặc công việc nhất định được bổ sung như sau:

"Thời hạn cấm là từ hai năm đến năm năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù hoặc kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu là hình phạt chính khác hoặc trong trường hợp người bị kết án được hưởng án treo".

2) Đoạn 2 Điều 31 về hình phạt tước một số quyền công dân được bổ sung như sau:

"Thời hạn tước một số quyền công dân là từ một năm đến năm năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù hoặc kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu là hình phạt chính khác hoặc trong trường hợp người bị kết án được hưởng án treo".

3) Điều 42 về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án được bổ sung một khoản mới như sau:

"3. Trong trường hợp một người phải chấp hành nhiều bản án đã có hiệu lực pháp luật mà các hình phạt của các bản án chưa được tổng hợp theo quy định ở khoản 1 và khoản 2 Điều này,

thì Toà án ra quyết định tổng hợp các hình phạt của các bản án. Hình phạt chung không được vượt mức cao nhất mà Luật quy định cho loại hình phạt đã tuyên".

4) Điều 69 về tạm hoãn, miễn hoặc giảm việc chấp hành hình phạt được sửa đổi như sau:

"Điều 69. Hoãn, miễn chấp hành hình phạt tù.

Quân nhân bị kết án về tội ít nghiêm trọng, nếu do nhu cầu chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu mà được người chỉ huy từ cấp trung đoàn trở lên đề nghị cho ở lại đơn vị tiếp tục làm nhiệm vụ, thì có thể được Toà án cho hoãn chấp hành hình phạt tù từ sáu tháng đến một năm. Hết thời hạn đó, Toà án sẽ căn cứ vào thái độ sửa chữa hoặc kết quả lập công của người bị kết án mà quyết định miễn chấp hành hình phạt hoặc buộc phải chấp hành toàn bộ hình phạt đã tuyên".

Điều 2

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Phần các tội phạm Bộ luật hình sự như sau:

1) Bỏ các chữ "gây hậu quả nghiêm trọng" trong tội danh ở các điều 182, 186, 190 và 194.

2) Điều 88 về tội tổ chức, cưỡng ép người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 88. Tội tổ chức, cưỡng ép người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép.

1. Người nào tổ chức, cưỡng ép người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép, nếu không thuộc trường hợp quy định ở Điều 85, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội nhiều lần hoặc gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười hai năm.

3. Phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ mười năm đến hai mươi năm hoặc tù chung thân".

3) Khoản 3 Điều 100 về hình phạt bổ sung được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Người nào phạm một trong các tội quy định ở Điều 90 và Điều 91 trong trường hợp hình phạt chính không phải là phạt tiền, thì có thể bị phạt tiền theo mức đã quy định đối với mỗi tội.

Người nào phạm một trong các tội quy định ở các điều 88, 95, 96, 98 và 99, thì có thể bị phạt tiền từ ba trăm nghìn đồng (300.000 đồng) đến ba triệu đồng (3.000.000 đồng); ở Điều 96a hoặc ở Điều 97 trong trường hợp hình phạt chính không phải là phạt tiền, thì có thể bị phạt tiền đến mười lần trị giá hàng phạm pháp".

4) Khoản 1 Điều 103 về tội xâm phạm tính mạng hoặc sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Người nào trong khi thi hành công vụ mà làm chết người do dùng vũ lực ngoài những trường hợp pháp luật cho phép, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

Phạm tội làm chết nhiều người hoặc trong trường hợp nghiêm trọng khác, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười lăm năm".

5) Khoản 4 Điều 112 về tội hiếp dâm được sửa đổi, bổ sung như sau:

"4. Mọi trường hợp giao cấu với trẻ em dưới 13 tuổi đều là phạm tội hiếp dâm và người phạm tội bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

Phạm tội thuộc một trong các trường hợp quy định ở khoản 2 và khoản 3 Điều này, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình".

6) Điều 124 về tội xâm phạm các quyền tự do hội họp, lập hội, tín ngưỡng của công dân được sửa đổi như sau:

"Điều 124. Tội xâm phạm quyền tự do tín ngưỡng, quyền hội họp, lập hội của công dân.

Người nào có hành vi cản trở công dân thực hiện các quyền sau đây, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến một năm:

a) Quyền hội họp, quyền lập hội phù hợp với lợi ích của Nhà nước và của nhân dân;

b) Quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào".

7) Khoản 3 Điều 134 về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản xã hội chủ nghĩa được bổ sung như sau:

"3. Phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ mười năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình".

8) Khoản 3 Điều 135 về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xã hội chủ nghĩa được bổ sung như sau: